TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2019/LĐ-ST Ngày: 01/11/2019 V/v: Tranh chấp Đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Ông Nguyễn Vũ Đông**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Phùng Thị Kim Loan**

Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên toà: **Bà Đinh Thúy Hương**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 02/2019/TLST- LĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp *"Đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 241/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh **VDV** , sinh năm 1988*;*

Hộ chiếu L6115040 cấp 15/11/2013 tại Ấn Độ.

Địa chỉ khi khởi kiện: Số 02 Ngô Văn Sở , phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. **Hiện trú tại : P 705 tòa nhà HADICO, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội**.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Sen Vàng do Anh Lê Vĩnh Thụy – Giám đốc, địa chỉ: số 08 ngách 30/19 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. (văn bản ủy quyền ngày 26.12.2019)

2. *Bị đơn:* **Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ TL**.

Địa chỉ: Số 09, ngõ 211/114/4 Phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* **Bà Nguyễn Thị Bích Thủy** – Giám đốc

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là*** anh **VDV** ***và các lời khai do người đại diện theo ủy quyền trình bày tại Tòa án thì nội dung vụ án như sau:***

Anh **VDV** là người có quốc tịch Ấn Độ (sau đây gọi là anh VDV). Ngày 23/7/2017 anh VDV và **Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ TL** (sau đây gọi tắt là công ty TL) do bà **Nguyễn Thị Bích Thủy** là Giám đốc đại diện theo pháp luật đã ký kết hợp động lao động số 0108- 2017/VEDIC- HĐLĐ theo đó anh **VDV** làm việc cho công ty TL với thời hạn 36 tháng, công việc là chuyên gia kỹ thuật và đào tạo nhân viên kỹ thuật Spa cho Công ty TNHH TL, địa chỉ nơi làm việc tại 25 Trương Hán Siêu,phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà nội; trong hợp đồng còn có điều khoản công ty TL thuê nhà và hỗ trợ tiền thuê nhà cho anh VDV; lương và tiền thuê nhà tổng cộng 13 triệu/tháng; Khi vào làm việc theo thỏa thuận anh VDV phải nộp toàn bộ giấy tờ, chứng chỉ, hồ sơ cá nhân cho công ty để xin cấp giấy phép lao động.

Quá trình làm việc anh VDV xác định luôn hoàn thành công việc, không bị xử lý kỷ luật lao động. Thàng 12 năm 2018 Công ty TL còn nợ lương của anh, ngày 15/01/2019 anh anh VDV xin nghỉ phép về Ấn Độ 15 ngày nhưng công ty cũng không trả lương, không tạm ứng tiền cho anh nghỉ phép.Do vậy đã phát sinh mâu thuẫn. Sau khi từ Ấn Độ quay trở về thi công ty đã có công văn gửi đi cac nơi nên anh không đến làm việc nữa, Sau đó công ty đã ra quyết định kỷ luật bằng hình thức xa thải đối với anh. Nay anh VDV khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc công ty TL trả lại cac giấy tờ là văn bằng chứng chỉ anh đã nộp;bồi thường thiệt hại và trả lương cho anh số tiền còn nợ tổng cộng là 56.000.000 đồng.Cụ thể:

1. Thanh toán tiền lương cho 02 tháng;
2. Phụ cấp tiền nhà 02 tháng;
3. Các khoản phúc lợi khác 04 triệu đồng.
4. Bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 26.000.000đồng

Tổng số tiền anh VDV yêu cầu Công ty phải trả thanh toán là: 56.000.000 đồng

Ngoài ra không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

*** Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ TL** do người đại diện theo pháp luật - Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Giám đốc trình bày như sau:

Công ty TL nhất trí với lời trình bày của nguyên đơn về quá trình ký hợp đồng lao động. Quá trình làm việc anh VDV có nhiều lần vi phạm nội quy của

công ty; việc chưa trả lương 02 tháng cho anh VDV là do theo quy định trong hợp đồng thì tiền lương tháng sẽ được trả vào ngày 15 của tháng sau; khi anh anh VDV về nghỉ phép tại Ấn Độ là do chưa đến ngày trả lương nên công ty chưa thanh toán lương cho anh ta. Khi anh **VDV** quay trở lại thì có dấu hiệu dùng vè máy bay giả nên công ty buộc phải trình báo với cơ quan chức năng vì công ty chịu trách nhiệm bảo lãnh cho anh ta trong quá trình làm việc tại Việt nam. Sau đó công ty đã mới rất nhiều lần nhưng anh **VDV** không quay trở lại làm việc và không đến lĩnh lương. Do vậy công ty đã phải thành lập Hội đồng kỷ luật và ra quyết định ký luật bằng hình thức xa thải đối với người lao động. Nay công ty không đồng ný với yêu cầu khởi kiện của anh VDV.

Tại phiên tòa:

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần buộc công ty giao trả giấy tờ chứng chỉ; xác đinh anh VDV không muốn quay trở lại làm việc.Ngoài ra phía nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

* Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội:không tham gia phiên tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận và hòa giải tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng:

Anh **VDV** là người có quốc tịch Ấn Độ khởi kiện về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Công ty TNHH **Thương mại dịch vụ TL**; Công ty TL có trụ sở tại Số 09, ngõ 211/114/4 Phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà nội và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 32, Điều 38, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Bộ luật Lao động năm 2012.

Tại phiên tòa người đại diện cho nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần buộc công ty giao trả giấy tờ chứng chỉ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL yêu cầu Hội đồng xét xử căn cưa vào hợp đồng lao động đã ký có quy định về việc phạt hợp đồng nếu anh VDV vi phạm, tổng số tiền phạt là 50 triệu đồng. Hội đồng xét xử đã giải thích quy đinh về tố tụng đối với yêu cầu phản tố nếu có chỉ được xemm xét tại giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Sau khi phân tích hòa giải thì các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Theo đó:

[2] Về nội dung:

Anh VDV và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL đã xác định quan hệ lao động thông qua hợp đồng lao động được xác lập đúng theo quy định. Nay có tranh chấp về nợ tiền lương, tiền hỗ trợ thuê nhà…tiền lương và xử lý ký luật bằng hình thức xa thải. Sau khi Hội đồng xét xử hòa giải các đương sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL xác nhận còn nợ 02 tháng lương (tháng 12/2018 và tháng 01/2019) là 26 triệu đồng. Anh VDV xác nhận không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL; các bên chấm dứt quan hệ lao động và không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc chấm dứt quan hệ lao động. Sau khi đối trừ các khoản mà công ty TL đã chi trả cho anh VDV thì Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL thanh toán cho anh VDV số tiền lương còn lại là 18.000.000 đồng; hỗ trợ cho anh VDV số tiền 2.000.000 đồng. Tổng số tiền mà Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL trả cho anh VDV là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Xét thấy sự thỏa thuận của các bên tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định nên được ghi nhận.

- Về án phí: Anh VDV không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Miễn án phí lao động sơ thẩm cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 15, Điều 25, khoản 2 Điều 36 Bộ luật Lao động năm 2012;
- Căn cứ Điều 38;39; khoản 1,2 Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh VDV đối với phần buộc TNHH Thương mại dịch vụ TL trả giấy tờ chứng chỉ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh VDV và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL về thanh toán tiền lương và tiền hỗ trợ khi chấm dứt hợp đồng lao động.

3. Buộc công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL thanh toán cho anh VDV tổng số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Anh VDV không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.Miễn án phí lao động sơ thẩm cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ TL.

Án xử công khai sơ thẩm, có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND tp Hà Nội;*
- *Cục THADS tp Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Đông